

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**



**GIỚI THIỆU MỘT SỐ
QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT
VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ
CHO DOANH NGHIỆP
NHỎ VÀ VỪA**

*(Theo Nghị định 55/2019/NĐ-CP
ngày 24/6/2019 của Chính phủ)*



1 Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là việc bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện các hoạt động xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

2 Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là tập hợp các hoạt động do một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện dưới các hình thức, nội dung cụ thể, trong một thời hạn nhất định theo quy định của Nghị định này nhằm cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3 3. Mạng lưới tư vấn viên pháp luật là một bộ phận của mạng lưới tư vấn viên theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, gồm luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn viên pháp luật, trung tâm tư vấn pháp luật đủ điều kiện hành nghề tư vấn pháp luật theo quy định của pháp luật, tự nguyện thông báo tham gia và được bộ, cơ quan ngang bộ công bố công khai (sau đây gọi là tư vấn viên pháp luật) để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4 4. Cơ sở dữ liệu về pháp luật theo quy định của Nghị định này bao gồm cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật và cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý được các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.



Điều 4. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

1 Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa có trọng tâm, có thời hạn, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ và khả năng cân đối nguồn lực; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; không chồng chéo, trùng lặp.

2 Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa cơ quan nhà nước với tổ chức đại diện của doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3 Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được ưu tiên thực hiện thông qua tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý.

Ngoài ra

Nghị định 98/2014/NĐ-CP ngày 28/10/2014 của Chính phủ quy định thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội (gồm Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam) tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tạo điều kiện để người lao động có nhu cầu, hoặc mong muốn được thành lập và tham gia hoạt động tại các tổ chức đó khi đủ điều kiện theo quy định.

Căn cứ nguồn lực, chương trình hỗ trợ, cơ quan, tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa quyết định hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ hơn nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện được hỗ trợ trước;

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật;

4 c) Doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện hỗ trợ trước được hỗ trợ trước.

5 Nhà nước khuyến khích và có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; huy động các nguồn lực xã hội đóng góp cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Nguyên tắc, điều kiện thành lập

Tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ Đảng, Điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế khi có đủ số người lao động là đảng viên, đoàn viên, hội viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức đó.

Người lao động trong doanh nghiệp có nhu cầu, hoặc mong muốn tham gia hoạt động, được cấp ủy đảng cấp trên cơ sở, tổ chức chính trị - xã hội cấp trên hướng dẫn thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp.

Doanh nghiệp có nghĩa vụ tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp.